

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024 - 2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Công nghệ sau thu hoạch hạt ngũ cốc			
Mã học phần:	71FTEC40143		Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	241_71FTEC40143_01			
Hình thức thi: Tiểu luận		Thời gian làm bài:	07	ngày
☒ Cá nhân		☐ Nhóm		
Quy cách đặt tên file		Mã SV_Ho và ten SV_CN STH hat ngu coc		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
71FTEC40143_CN STH hat ngu coc_241_71FTEC40143_01_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO4	Vận dụng cách vận hành các máy móc, thiết bị trong phòng thí nghiệm và thực địa, quản lý thời gian lấy mẫu và phân tích chất lượng hạt ngũ cốc, phối hợp với các thành viên trong nhóm xây dựng quy trình công nghệ sau thu hoạch cho một sản phẩm cụ thể	Chấm điểm dựa vào rubric "Đánh giá bài tiểu luận"	100%	1	10	

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài: Kỹ thuật bảo quản hạt và chế biến các sản phẩm từ hạt ngũ cốc

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

A - THÀNH PHẦN BÀI TIỂU LUẬN:

Trang bìa

Trang Mục lục

I. Giới thiệu

II. Phương pháp thu hoạch một số loại hạt ngũ cốc (2 - 3 loại hạt, trong và ngoài nước)

III. Phương pháp bảo quản một số hạt ngũ cốc (2 - 3 loại hạt, trong và ngoài nước)

IV. Quy trình chế biến các sản phẩm từ hạt ngũ cốc (2 loại hạt, mỗi loại hạt 2 sản phẩm, trong và ngoài nước, tổng 8 sản phẩm)

V. Kết luận (sơ lược so sánh các kỹ thuật trong & ngoài nước)

B - QUY ĐỊNH TRÌNH BÀY:

- Trang bìa và trang Mục lục tách riêng, không nhập chung với các trang nội dung

- Font chữ: Times New Roman - Cỡ chữ: 13

- Các mục I, II, III, IV: in đậm, viết hoa chữ cái đầu mục

- Các mục III.1. & III.2.: in nghiêng, viết hoa chữ cái đầu mục

- Giãn cách dòng: 1,5

- Giữa các đoạn (paragraph) & giữa các đề mục cách nhau: 6 pt (Spacing → After → 6 pt)

- Canh dòng đều 2 bên (Justified) - Đầu mỗi đoạn (paragraph) thụt vào 1 tab = 0,5 cm

- Lề trên & lề trái: 2,5 cm - Lề dưới & lề phải: 2 cm

- Trích dẫn tài liệu tham khảo (TLTK):

+ Nếu ở đầu trích dẫn: Tên tác giả (năm) + dấu phẩy (,) + nội dung trích dẫn

+ Nếu ở cuối trích dẫn: (Tên tác giả, năm)

Nếu tài liệu có hơn 2 tác giả thì chỉ ghi tên 1 tác giả đầu + và ctv (năm). Nếu là tác giả nước ngoài thì ghi rõ tên, còn tên đệm & họ thì viết tắt. Đối với tác giả Việt Nam thì ghi đầy đủ họ & tên

- Danh sách TLTK ở cuối bài cần sắp xếp tài liệu theo alphabet của tên tác giả

- Số trang cần đặt ở cuối trang, ở giữa. Trang bìa không đánh số trang.

3. Rubric và thang điểm

ĐÁNH GIÁ BÀI TIỂU LUẬN

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém < 25%
Cấu trúc hợp lý	10	Hợp lý	Cần điều chỉnh nhỏ	Chưa hợp lý lắm	Không hợp lý
Nội dung đáp ứng các yêu cầu	60	Đầy đủ và đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu	Đầy đủ và đáp ứng khá tốt các yêu cầu, còn sai sót nhỏ	Đầy đủ và đáp ứng tương đối các yêu cầu, có sai sót quan trọng	Không đáp ứng các yêu cầu của tiểu luận
Hình thức trình bày khoa học	20	Logic, rõ ràng, sáng tạo	Logic, rõ ràng	Có thể chấp nhận	Không đạt yêu cầu
Tuân thủ đúng thời gian quy định	10	Đúng quy định	Trễ 1 ngày	Trễ 2 ngày	Trễ 3 ngày

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 11 năm 2024

Người duyệt đề  TS. Nguyễn Hữu Hùng	Giảng viên ra đề  TS. Nguyễn Thái Hoan
--	---